TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 296/2025/DS-PT
Ngày: 08 - 5 - 2025
V/v tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Văn Đạt**

Bà **Nguyễn Ái Đoan**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lưu Thị Loan**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Phan Thị Thanh Xuân** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 157/2025/TLPT-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025 về tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2025/DS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 868/2025/QĐ-PT ngày 14 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1968 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người kháng cáo: bị đơn Nguyễn Thanh H.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Văn K trình bày: Do quen biết ông có cho anh Nguyễn Thanh H vay tiền nhiều lần, không tính lãi, ngày 20/4/2019 âm lịch vay 15.000.000 đồng không làm biên nhận, đến ngày 03/5/2019 âm lịch vay 35.000.000 đồng anh H viết biên nhận 02 khoản vay trên, thỏa thuận miệng 03 tháng trả nhưng đến nay không thực hiện.

Nay ông Nguyễn Văn K yêu cầu anh Nguyễn Thanh H trả số tiền 50.000.000 đồng một lần.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh H trình bày: Vào tháng 11/2017, anh có vay của ông Nguyễn Văn K 2.000.000 đồng không làm biên nhận, lãi suất 300.000đ trên tháng, anh đóng lãi được vài tháng thì ngưng, đến tháng 03/5/2019 anh vay của ông K tiếp số tiền 35.000.000 đồng, ông K cộng tiền vốn tiền lãi của số tiền 2.000.000 đồng vào là 15.000.000 đồng, anh làm biên nhận 02 khoản vay tổng cộng là 50.000.000 đồng, thỏa thuận miệng lãi suất 5.000.000 đồng trên tháng, anh đã đóng lãi cho ông K đến tháng 11/2021 tổng cộng 180.000.000 đồng, do không có khả năng nên xin ông K cho anh không đóng lãi nữa để anh trả vốn, sau đó anh có trả được 6.000.000 đồng vốn, chỉ còn nợ lại 44.000.000 đồng.

Nay anh Nguyễn Thanh H đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn K số tiền 44.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi xong nợ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 11/2025/DS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn K

- Buộc anh Nguyễn Thanh H trả cho ông Nguyễn Văn K số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Thanh H chậm thực hiện nghĩa vụ đối với số tiền thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, bị đơn anh Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử cho anh Nguyễn Thanh H được trả dần số tiền nợ 44.000.000đồng cho ông Nguyễn Văn K mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

oTại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý phúc thẩm cho đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Anh Nguyễn Thanh H kháng cáo nhưng không bổ sung được chứng cứ tài liệu gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H, giữ nguyên án sơ thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nội dung yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thanh H, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án "Hợp đồng vay tài sản" là có căn cứ và phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 20/4/2019 (âl) anh Nguyễn Thanh H có vay của ông Nguyễn Văn K số tiền là 15.000.000đồng không viết giấy nợ, đến ngày 03/5/2019 (âl), anh H vay tiếp số tiền là 35.000.000đồng. anh H viết biên nhận với nội dung "Hôm nay ngày 03/5/2019 (AL) tôi Nguyễn Thanh H ấp 2 P Cai Lậy TG có mượn tiền của anh K ngụ cùng ấp số tiền là 35.000.000đồng và 15.000.000 mượn vào ngày 20/4/2019 (Al). Tổng số tiền mà tôi đã mượn anh K là 50.000.000đ năm mươi triệu đồng". Theo ông K trình bày, hai bên có thỏa thuận miệng thời gian trả là 03 tháng nhưng sau đó anh H không thực hiện và hiện còn nợ ông số tiền là 50.000.000đồng, ông yêu cầu anh H trả một lần. Anh H cho rằng sau khi làm biên nhận anh trả lãi với lãi suất 5.000.000đồng/tháng và trả đến tháng 11/2021 với số tiền là 180.000.000đồng và anh đã trả vốn được 6.000.000đồng, hiện chỉ còn nợ lại 44.000.000đồng tiền vốn, anh xin trả dần hàng tháng 500.000đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K, anh H không đồng ý nên có yêu cầu kháng cáo.

[3] Xét nội dung kháng cáo và yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thanh H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện anh H có vay của ông K số tiền là 50.000.000đồng, số tiền này được vay làm hai lần: lần thứ nhất vay số tiền 15.000.000đồng vào ngày 20/4/2019 âl, lần thứ hai vay số tiền 35.000.000đồng vào ngày 03/5/2019 âl, tổng hai lần vay là 50.000.000đồng, anh H viết biên nhận cho ông K vào ngày 03/5/2019 âl. Theo anh H trình bày, số tiền 50.000.000đồng

anh đã trả lãi cho ông K với lãi suất 5.000.000đồng/tháng và anh trả đến tháng 11/2021 với số tiền lãi là 180.000.000 đồng và anh cũng đã trả vốn được 6.000.000đồng nhưng ông K không thừa nhận, anh H không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày của mình, Hội đồng xét xử không chấp nhận lời trình bày này của anh H.

Xét yêu cầu kháng cáo của anh H là xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng và chỉ đồng ý trả số tiền nợ là 44.000.000đồng nhưng không được ông K chấp nhận, vì vậy yêu cầu kháng cáo của anh H là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Thanh H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 điều 308, khoản 1 điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 463, điều 466 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thanh H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 11/2025/DS-ST ngày 09/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K.

Buộc anh Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn K số tiền là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Anh Nguyễn Thanh H phải chịu là 2.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm. Anh H đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002884 ngày 15/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xem như nộp xong án phí phúc thẩm.

Kể từ ngày ông K yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu anh H chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án, lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Tuyết Linh